

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SƠN TÂY - TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/ST-HS
Ngày: 30/06/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY - TP HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Huy Dương; Bà Trần Thị Huệ.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lương Hữu Bình, Thư ký Tòa án nhân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 06 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 62/2021/HSST ngày 11 tháng 06 năm 2021 và theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 55/QĐXX ngày 18 tháng 06 năm 2021 đối với bị cáo:

1/ Lê Văn T- sinh năm: 1976. Nơi ĐKNKTT: Thôn Nho L, xã Mai Đ, huyện Kim Đ, Tỉnh Hưng Yên. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh, Văn hóa: 6/12. Con ông: Lê Quang Trung - sinh năm 1952; Con bà: Nguyễn Thị Quý - sinh năm 1954. Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Lê Thị Tám – sinh năm 1986. Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con bé sinh năm 2010. Nhân thân: Ngày 20/6/2002, TAND tỉnh Sơn La xử phạt 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 3 năm về tội Cướp tài sản. Tiền án: 01 Tiền án: Ngày 22/6/2010, TAND huyện Kim Động – tỉnh Hưng Yên xử phạt 14 năm tù về 2 tội Mua bán trái phép chất ma túy và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 19/1/2020. Tiền sự: Không. Bị can bị bắt ngày 06/3/2021, hiện đang tạm giam tại Trại I - Công an TP Hà Nội, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Văn Q- sinh năm: 1995. Nơi ĐKNKTT: thôn Đông T, xã Hoàng T, huyện Hoàng H, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Văn hóa: 7/12. Con ông: Không có bố; Con bà: Vũ Thị

Thắng - sinh năm 1964; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: chưa có. Bị can bị bắt ngày 06/3/2021, hiện đang tạm giam tại Trại I- Công an TP Hà Nội bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 10 phút ngày 06/3/2021 tại khu vực đầu ngõ 137 thôn Thanh Tiến, xã Thanh Mỹ, TX Sơn Tây, TP Hà Nội. Công an xã Thanh Mỹ phát hiện bắt quả tang Lê Văn T, sinh năm: 1976 và Nguyễn Văn Q, sinh năm 1995, đang có hành vi tàng trữ ma túy. Tang vật thu giữ: Thu của T: 01 túi nilông màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng trong túi áo khoác của T; 01 đtdd Oppo F5 màu đen đã qua sử dụng, số Imei 1: 866907031209751, Imei 2: 866907031209744; 01 xe máy Honda Wave & màu xanh BKS: 89B1-67910 và số tiền 130 nghìn đồng. Thu của Q: 01 điện thoại di động Iphone 6S số Imei 356649088631860. Tại Công an xã T và Q khai nhận: là người nghiện ma túy đang làm thuê ở xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, sáng ngày 06/3/2021, T rủ Q đi lên TX Sơn Tây chơi, khi vào đồ xăng T rủ Q góp tiền mua ma túy để sử dụng chung, Q đồng ý và đưa cho T 150 nghìn đồng để mua ma túy, T cầm tiền vào đồ xăng hết 30.000 đồng. Sau đó T điều khiển xe máy chở Q ngồi sau đi đến khu vực Công an phòng cháy trước đây ở thôn Thanh Tiến, xã Thanh Mỹ để tìm mua ma túy. Tại khu vực gần ngõ 137 thôn Thanh Tiến, Q đứng đợi T, T một mình đi vào ngõ gặp và mua của 1 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine giá 200 nghìn đồng sau đó quay ra cùng Q sử dụng luôn tại ngõ 137 bằng cách hơ ma túy trên giấy bạc và hít khói. Cả hai cùng sử dụng một ít ma túy, số ma túy còn lại T gói cất vào túi áo và điều khiển xe máy trở Q đi về, khi đi được 1 đoạn thì bị Công an kiểm tra thu giữ tang vật.

Ngày 06/3/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định và tại Bản kết luận giám định số 2077/KLGĐ- PC09 ngày 15/3/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

“Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,279 gam”.

Quá trình điều tra T, Q đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên T, Q không biết tên, địa chỉ nơi ở cụ thể của người bán ma túy cho mình nên công an không có cơ sở điều tra làm rõ được.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh đen bạc, biển kiểm soát: 89B1-675.10, Số khung: 545011, Số máy: 0520159 xác định là tài sản hợp pháp của Nguyễn Thị Yến, sinh năm: 1994, HKTT: thôn Nho Lâm, xã Mai Động, huyện Kim Động, Tỉnh Hưng Yên là em dâu của T cho Thủy mượn. Ngày 25 tháng 5 năm 2021, Cơ quan điều tra, Công an TX Sơn Tây đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị Yến. Sau khi nhận chiếc xe mô tô của mình, chị Yến không có ý kiến đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 9/06/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây đã truy tố bị cáo Lê Văn Tuấn và Nguyễn Văn Quý tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo T, Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cũng như khai nhận các vật chứng bị thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Văn Tuấn và Nguyễn Văn Quý yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Văn Tuấn 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Quý 15 đến 18 tháng tù. Về vật chứng tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chất ma túy, trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại và 130.000đ. Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, Q định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định

của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận: Ngày 06/03/2021 Lê Văn T và Nguyễn Văn Q có hành vi tàng trữ 01 gói ni lông bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại bản kết luận giám định số 2077/KLGD- PC09 ngày 15/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói ni lông là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,279gam”.

Xét lời khai nhận tội của Lê Văn T và Nguyễn Văn Q thấy phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và kết luận giám định về ma túy cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với hành vi chứng cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận Lê Văn T và Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, hành vi đã vi phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Nhà nước, cơ quan truyền thông có nhiều biện pháp tuyên truyền về hiểm họa, tác hại của ma túy đối với kinh tế, đối với cuộc sống cộng đồng và sức khỏe của con người, đồng thời là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác, nhưng T và Q không chấp hành và cố ý phạm tội. Trong vụ án này bị cáo T nhân thân xấu, đã có 01 Tiền án: Ngày 22/6/2010, TAND huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên xử phạt 14 năm tù về 2 tội Mua bán trái phép chất ma túy và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 19/1/2020. Lần phạm tội lần này của bị cáo là tái phạm, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân lại tiếp tục phạm tội nên cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng hình phạt có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội và buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời để răn đe phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Q Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo tuy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Tòa án cần phải xử lý nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự ở giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị

cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài xã hội mà cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây đề nghị Hội đồng xét xử phạt hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong vụ án này các bị cáo thành khẩn khai báo nên giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo điểm s Điều 51 của BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

[5] Về hình phạt bổ sung, xét thấy các bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa chất ma túy. Xét thấy số vật chứng này trực tiếp đến vụ án, nên áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy. Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại và 130.000đ. Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại.

[8] Về án phí: bị cáo T, Q mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 đối với bị cáo Lê Văn T. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 đối với bị cáo Nguyễn Văn Q và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T và Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Lê Văn T18(Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/03/2021.

Nguyễn Văn Q12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/03/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Lê Văn T và chữ ký của Nguyễn Văn Q, chữ ký của người chứng kiến Phùng Huy Toàn, chữ ký của đ/c Hoàng Phương cán bộ Công an xã Thanh Mỹ và chữ ký của ông Vũ Việt Cường là giám định viên phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội. Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại Oppo F5 màu đen đã qua sử dụng, số Imei 1: 866907031209751, Imei 2: 866907031209744 và 130.000đ. Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại Iphone 6S, vỏ màu đen, số Imei 356649088631860

4. Về án phí: Lê Văn T và Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo, bị cáo T và Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND TX Sơn Tây;
- Công an TX Sơn Tây;
- THA Dân sự TX Sơn Tây;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lưu Ngọc Hưng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND TX Sơn Tây;
- Công an TX Sơn Tây;
- THA Dân sự TX Sơn Tây;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Ngọc Hưng

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SƠN TÂY – HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Ngày 30 tháng 06 năm 2021

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu ngọc Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Huy Dương; Bà Trần Thị Huệ.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 06 năm 2021

Bị cáo Lê Văn T- sinh năm: 1976. Nơi ĐKNKTT: Thôn Nho L, xã Mai Đ, huyện Kim Đ, Tỉnh Hưng Yên.

Nguyễn Văn Q- sinh năm: 1995. Nơi ĐKNKTT: thôn Đông T, xã Hoàng T, huyện Hoàng H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU Q, Q ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn T và Nguyễn Văn Q phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Biểu Q: 3/3(100%)

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lê Văn T 18(Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/03/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Q 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/03/2021

Biểu Q: 3/3(100%)

- *Xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Lê Văn T và chữ ký của Nguyễn Văn Q, chữ ký của người chứng kiến Phùng Huy Toàn, chữ ký của đ/c Hoàng Phương cán bộ Công an xã Thanh Mỹ và chữ ký của ông Vũ Việt

Cường là giám định viên phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội. Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại Oppo F5 màu đen đã qua sử dụng, số Imei 1: 866907031209751, Imei 2: 866907031209744 và 130.000đ. Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại Iphone 6S, vỏ màu đen, số Imei 356649088631860

Biểu Q: 3/3(100%)

- *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Văn Tvà Nguyễn Văn Qmỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, để sung công quỹ Nhà nước.

Biểu Q: 3/3(100%)

- *Quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo T và Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biểu Q: 3/3(100%)

Nghị án kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA